

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ – XĂNG DẦU (COMECO)**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu (COMECO);

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty COMECO được tổ chức vào ngày 14/4/2023.

**QUYẾT NGHỊ:**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Vật tư – Xăng dầu (COMECO) thống nhất biểu quyết thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung sau:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2022, gồm các nội dung chủ yếu như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	TH NĂM 2021	NĂM 2022		SO SÁNH (%)	
				KH	TH	TH 22/ KH 22	TH 22/ TH 21
A	B	C	1	2	3	4(3/2)	5(3/1)
1	Doanh thu	Triệu đồng	2.659.682	3.500.000	4.815.630	137,60	181,06
2	Lợi nhuận trước thuế	-nt-	49.924	37.175	935	2,52	1,87
3	Lợi nhuận sau thuế	-nt-	40.195	30.000	1.278	4,26	3,18
4	Nộp NSNN	-nt-	41.893	47.738	44.776	93,80	106,90
5	Cổ tức	%	20	15			

Ghi chú: Cổ tức năm 2022 chưa thực hiện. Kết quả thực hiện theo Điều 5 Nghị quyết này.

Điều 3. Thông qua Định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, gồm các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Định hướng hoạt động năm 2023**

a) Tập trung phát triển mảng kinh doanh nhiên liệu, tìm kiếm mặt bằng để tiếp tục phát triển chi nhánh bán lẻ xăng dầu. Kinh doanh ổn định và hiệu quả, phát triển các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

b) Đánh giá, điều chỉnh, bổ sung những chính sách phát triển kinh doanh, chính sách đối với các dịch vụ kinh doanh phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế để thu hút khách hàng.

c) Đầu tư, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, kỹ thuật để gia tăng lợi thế cạnh tranh.

d) Tiếp tục công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực luôn đáp ứng được các yêu cầu phát triển của Công ty, đáp ứng nhu cầu thay thế và bổ sung cán bộ. Tiếp tục xây dựng phong cách phục vụ chuyên nghiệp, ứng xử văn minh, lịch sự.

e) Đảm bảo an toàn vốn.

f) Tiếp tục chỉ đạo việc phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng của tỉnh Đồng Nai để sớm được xem xét, hoàn trả các khoản đã đầu tư liên quan đến mặt bằng kho Nhơn Trạch Đồng Nai.

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- Doanh thu : 4.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 15 tỷ đồng
- Chi cổ tức tối thiểu : 15 %.

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế để xem xét và quyết định điều chỉnh chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2023 cho phù hợp, sau đó trình ĐHĐCĐ lần gần nhất thông qua báo cáo nội dung điều chỉnh (nếu có).

**Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc năm 2022.**

**Điều 5. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận.**

Gồm các nội dung chủ yếu sau:

### 1. Phân phối lợi nhuận năm 2022: (số liệu đã được kiểm toán)

*DVT: đồng*

SỐ TT	CHỈ TIÊU	TỔN QUỸ ĐẾN 31/12/2022	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2022	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CÁC NĂM TRƯỚC ĐỂ LẠI	TỔN QUỸ SAU PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2022
A	B	1	2	3	4 (1+2+3)
I	Báo cáo thực hiện:		510.000.000		
1	Thù lao HĐQT và BKS		510.000.000		
II	Dự kiến trình ĐHĐCĐ :		768.494.699		
1	Quỹ đầu tư phát triển:	99.685.822.404	-		99.685.822.404
2	Quỹ khen thưởng và phúc lợi: (*)	8.885.533.111	768.494.699	7.515.782.316	17.169.810.126
3	Chi cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 15% (01 cổ phiếu nhận 1.500đ)			21.180.942.000	
4	Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm sau	36.350.171.276		(28.696.724.316)	7.653.446.960
	<b>TỔNG CỘNG (I + II)</b>		<b>1.278.494.699</b>		

Ghi chú: (\*) tình hình trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi năm 2021, 2022 và tồn quỹ đến 31/01/2023:

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021: 8.284.277.015 đồng, năm 2022: 8.284.277.015 đồng.

- Tồn quỹ khen thưởng phúc lợi đến 31/01/2023: 3.808.834.839 đồng.

### 2. Kế hoạch chi cổ tức năm 2023

Kế hoạch chi cổ tức năm 2023: tối thiểu 15%.

Tùy thuộc tình hình tài chính của Công ty, ĐHCĐ trao quyền cho HĐQT quyết định việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm (nếu có).

**Điều 6. Thông qua Tờ trình về thù lao cho HĐQT, BKS.**

Tổng mức thù lao trả cho HĐQT và BKS năm 2023: 660.000.000 đồng/năm (bằng năm 2022). Trong đó:

- Thành viên HĐQT : 480.000.000 đồng (B/q: 8 tr.đ/người/tháng).
- Thành viên BKS : 180.000.000 đồng (B/q: 5 tr.đ/người/tháng).

**Điều 7. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán.**

Gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn một công ty ký hợp đồng kiểm toán năm 2023:

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC).

2. Giao cho HĐQT quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong số các công ty theo đề xuất của BKS nêu trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty; và giao Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn đúng quy định của pháp luật.

3. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính theo quy định.

**Điều 8. Thông qua Tờ trình về chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công ty.**

1. Hợp đồng mua xăng dầu của Công ty PV OIL Sài Gòn, là người có liên quan của PV OIL - cổ đông sở hữu 44,79% cổ phần phổ thông của COMECO:

- a) Sản lượng xăng dầu mua là: 44,79% ± (1%)/sản lượng năm.
- b) Giá trị hợp đồng: 1.800 tỷ đồng (± 4%). Giá trị hợp đồng này được xác định trên cơ sở tỷ lệ sản lượng mua hàng theo điểm a Mục 1 Điều này nhân với giá bán lẻ xăng dầu bình quân tại thời điểm hợp đồng mua xăng dầu được ký kết (Giá trị hợp đồng mua thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với mức 1.800 tỷ đồng).

2. Hợp đồng mua xăng dầu của Công ty Saigon Petro, cổ đông sở hữu 39,65% cổ phần phổ thông của COMECO:

- a) Sản lượng xăng dầu mua là: 39,65% ± (1%)/sản lượng năm.
- b) Giá trị hợp đồng: 1.600 tỷ đồng (± 4%). Giá trị hợp đồng này được xác định trên cơ sở tỷ lệ sản lượng mua hàng theo điểm a Mục 2 Điều này nhân với giá bán lẻ xăng dầu bình quân tại thời điểm hợp đồng mua xăng dầu được ký kết (Giá trị hợp đồng mua thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với mức 1.600 tỷ đồng).

3. Đối với phần sản lượng xăng dầu tương ứng với 15,56% tỷ lệ góp vốn, giá trị hợp đồng: 600 tỷ đồng (± 4%), thì việc mua xăng dầu được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Cách thức thực hiện như sau:



- Đối với các mặt hàng PVOIL và Saigon Petro cung cấp được: COMECO cân đối và quyết định ưu tiên việc mua hàng của PVOIL/PVOIL Sài Gòn hoặc Saigon Petro trên cơ sở hàng hóa, giá cả, chiết khấu, phương thức thanh toán, giao nhận,... phải đảm bảo tính cạnh tranh để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

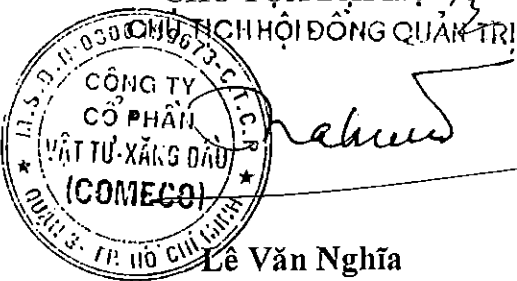
- Đối với các mặt hàng PVOIL và Saigon Petro không cung cấp được: COMECO chủ động cân đối và quyết định mua trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật.

**Điều 9.** Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 14/4/2023. Tất cả các Cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư – Xăng dầu (COMECO), thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban TGD và toàn thể NLD Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Các thành viên HĐQT;
- Ban TGD;
- BKS; Cổ đông;
- Các đơn vị trong Công ty;
- Website Công ty để công bố thông tin;
- HS.HĐQT;
- Lưu VT.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VẬT TƯ - XĂNG DẦU  
(COMECO)  
Lê Văn Nghĩa



TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2023

## BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu (COMECO).
2. Trụ sở chính: Số 549 đường Điện Biên Phủ, Phường 3, Quận 3, TP.HCM
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300450673, đăng ký lần đầu ngày 13/12/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 15/11/2021.
4. Nơi đăng ký kinh doanh: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh
5. Cơ sở để tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023:
  - Căn cứ Quyết định số 94/2000/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Vật tư Thiết bị Giao thông Vận tải (COMECO) thành Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu (COMECO).
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu (COMECO).Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty quyết định tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
6. Thời gian tổ chức Đại hội: từ 08 giờ 30 đến 11 giờ 20 phút ngày 14/4/2023.
7. Địa điểm Đại hội: Tầng 10 Tòa nhà COMECO, số 549 Điện Biên Phủ, phường 3, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

### Phần I PHẦN MỞ ĐẦU

#### 1. Tuyên bố lý do

Bà Hà Tuyết Trinh (MC) trình bày.

Thực hiện quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty về tổ chức ĐHĐCĐ thường niên hàng năm. HĐQT Công ty đã thực hiện xong các bước chuẩn bị và quyết định triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày hôm nay (14/4/2023); nhằm đánh giá kết quả hoạt động của Công ty năm 2022, đồng thời trình Đại hội định hướng hoạt động, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 và một số nội dung khác được ghi trong chương trình nghị sự đã được gửi đến Quý Cổ đông theo thư mời họp đề ngày 24/3/2023.

Đó chính là lý do của Đại hội ngày hôm nay.

#### 2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ông Nguyễn Hữu Hoàng, Tổ trưởng Tổ kiểm tra tư cách cổ đông trình bày.

- Tổng số vốn điều lệ của Công ty: 141.206.280.000 đồng.
- Tương đương: 14.120.628 cổ phần.
- Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 14.120.628 cổ phần.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 06 cổ đông.

+ Sở hữu và đại diện cho sở hữu: 13.398.059 cổ phần (tương đương: 133.980.590.000 đồng).

+ Chiếm tỷ lệ 94,88 %/Tổng số 14.120.628 cổ phần có quyền biểu quyết.

Những cổ đông hiện diện đều có đủ tư cách cổ đông. Những người đại diện cổ đông đều có sự ủy quyền hợp pháp bằng văn bản. Các cổ đông hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

Căn cứ các điều khoản của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu (COMECO) đủ điều kiện tiến hành.

### **3. Chào cờ và giới thiệu Đại biểu**

*(Bà Hà Tuyết Trinh trình bày)*

#### **3.1. Chào cờ**

Đại hội tiến hành nghi thức chào cờ Nước.

#### **3.2. Giới thiệu Đại biểu**

- Khách mời: Ông Đinh Thế Đường - Đại diện Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

- Tất cả cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư – Xăng dầu (COMECO).

### **4. Thông qua nội quy Đại hội**

*(Bà Hà Tuyết Trinh trình bày)*

Nội quy Đại hội như sau:

- Cổ đông ngồi đúng vị trí.

- Trong Đại hội không đọc báo, không làm việc riêng, không nói chuyện riêng, không đi lại trong hội trường khi đang diễn ra Đại hội.

- Không hút thuốc lá trong hội trường.

- Khi vắng mặt vì lý do đột xuất phải báo cho Ban tổ chức để Ban tổ chức báo lại cho Chủ tọa Đại hội.

- Để chuông điện thoại di động ở chế độ im lặng để không ảnh hưởng đến sự tập trung của Đại hội.

- Giờ nghỉ giải lao không đi xa nơi họp để kịp trở lại Đại hội đúng giờ.

- Khi cần phản ánh những việc liên quan đến Đại hội đề nghị liên hệ Chủ tọa Đại hội để được giải quyết.

### **5. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội**

**5.1. Ông Lê Văn Nghĩa, Chủ tịch HĐQT Công ty: Chủ tọa Đại hội.**

**5.2. Ông Lý Vĩnh Hòa, thành viên HĐQT và ông Lê Tấn Thương, thành viên HĐQT – TGD Công ty giúp việc cho Chủ tọa để điều khiển Đại hội.**

#### **5.3. Tuyên bố khai mạc Đại hội**

Ông Lê Văn Nghĩa, Chủ tịch HĐQT tuyên bố khai mạc Đại hội.

### **6. Cử Thư ký Đại hội**

Ông Lê Văn Nghĩa, Chủ tọa Đại hội cử ông Phạm Công Quyền, Kế toán trưởng – GĐTC Công ty và bà Nguyễn Thị Kim Thiện – Giám đốc Kinh doanh Công ty làm Thư ký Đại hội.

## 7. Bầu Ban kiểm phiếu

Ông Lê Văn Nghĩa chủ trì điều khiển

### 7.1. Ban Kiểm phiếu

Căn cứ Điều 146 Luật Doanh nghiệp và Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu (COMECO), Chủ tọa Đại hội đề nghị bầu Ban kiểm phiếu để thực hiện kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ ngày hôm nay, gồm 3 thành viên:

- Ông Nguyễn Hữu Hoàng, Phó GĐTC : Trưởng ban.
- Ông Phan Dũng Tiến, Phó GĐTC : Thành viên.
- Bà Hà Tuyết Trinh, Phó GĐNS : Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết nhất trí thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với tổng số phiếu tham gia biểu quyết là: **13.398.059** cổ phần.

- Số phiếu tán thành : **13.398.059** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

### 7.2. Bộ phận giám sát Ban Kiểm phiếu:

Đại hội 100% nhất trí không cử người giám sát việc kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu.

8. Ông Nguyễn Hữu Hoàng - Trưởng ban Kiểm phiếu thông qua Quy định về biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ (*Đính kèm Quy định*).

## 9. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Ông Lê Văn Nghĩa trình bày.

Chương trình ĐHĐCĐ hôm nay gồm các nội dung như sau:

### a) Trình bày báo cáo các văn kiện tại Đại hội

1. Báo cáo tài chính năm 2022 (đã kiểm toán).
2. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022.
3. Định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
4. Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2022.
5. Tờ trình về phân phối lợi nhuận.
6. Tờ trình về trả tiền thù lao cho HĐQT, BKS.
7. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán.
8. Tờ trình về chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công ty.

b) Đại hội thảo luận và tiến hành bỏ phiếu biểu quyết  
(Đính kèm phiếu biểu quyết)

c) Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ

Đại hội đã biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết nhất trí thông qua Chương trình ĐHĐCĐ với tổng số phiếu tham gia biểu quyết là: 13.398.059 cổ phần.

- Số phiếu tán thành : 13.398.059 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

## Phần II CÁC VĂN KIỆN THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

1. Trình bày báo cáo các văn kiện tại Đại hội

1.1. Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Ông Lê Văn Nghĩa – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày (đính kèm Báo cáo).

1.2. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022.

Ông Lê Văn Nghĩa – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày (đính kèm Báo cáo).

1.3. Định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Ông Lê Tấn Thương, Thành viên HĐQT – TGD Công ty trình bày (đính kèm Kế hoạch).

1.4. Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2022

Bà Ngô Phương Hạnh – Trưởng BKS Công ty trình bày (đính kèm Báo cáo).

1.5. Tờ trình về phân phối lợi nhuận

Ông Lê Tấn Thương, Thành viên HĐQT – TGD Công ty trình bày (đính kèm Tờ trình).

1.6. Tờ trình về thù lao cho HĐQT và BKS

Ông Lý Vĩnh Hòa – Thành viên HĐQT Công ty trình bày (đính kèm Tờ trình).

1.7. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán

Ông Lý Vĩnh Hòa – Thành viên HĐQT Công ty trình bày (đính kèm Tờ trình).

1.8. Tờ trình về chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công ty

Ông Lê Tấn Thương, Thành viên HĐQT – TGD Công ty trình bày (đính kèm Tờ trình).



## 2. Đại hội thảo luận

Ông Lê Văn Nghĩa – Chủ tịch HĐQT chủ trì việc thảo luận nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

Tại phần thảo luận của Đại hội, Đại hội ghi nhận những ý kiến góp ý của cổ đông như sau:

### 2.1. Ý kiến 1:

\* Công ty CP Tài Việt sở hữu 10 cổ phần tại COMECO có ý kiến như sau:

- Qua báo cáo của HĐQT Công ty COMECO cho thấy năm 2022 là năm kinh doanh khó khăn nhất của Công ty từ khi cổ phần hóa đến nay; đề nghị Chủ tọa đại hội cho biết thêm tình hình kinh doanh hiện tại đã dễ dàng hơn chưa, doanh thu và lợi nhuận Quý I/2023 thực hiện như thế nào.

- Tình hình phân phối xăng dầu hiện nay ra sao.

- Chiết khấu hiện nay của Công ty như thế nào, mức chiết khấu bao nhiêu thì Công ty sẽ hòa vốn và có lãi.

\* Phản hồi của Chủ tọa đại hội: Ông Lê Tấn Thương – TGD Công ty trả lời các nội dung như sau:

- Năm 2022, do tác động của tình hình địa chính trị thế giới, nên giá xăng dầu thay đổi thường xuyên, với biên độ lớn; mặt khác, cơ chế quản lý của Nhà nước (đặc biệt là cách tính chi phí trong giá cơ sở) không thay đổi kịp nên kinh doanh của các doanh nghiệp đầu mối bị lỗ. COMECO cũng bị ảnh hưởng bởi bối cảnh này, chiết khấu bán hàng bình quân rất thấp, không đủ để bù đắp chi phí kinh doanh.

- Tình hình kinh doanh Quý I/2023 của Công ty, chiết khấu xăng dầu vẫn ở mức thấp; theo thống kê thì chiết khấu bán hàng bình quân Quý I/2023 là 677 đồng/lít xăng dầu, trong khi đó chi phí kinh doanh của Công ty khoảng 800 đồng/lít. Như vậy, chiết khấu bán hàng phải đạt mức 800 đồng/lít thì kinh doanh mới đủ để hòa vốn.

- Thực trạng hiện nay thì nguồn cung xăng dầu đã dần ổn định, hi vọng sau khi Nhà nước điều chỉnh các quy định về quản lý thì kinh doanh xăng dầu của Công ty sẽ ổn định hơn và chiết khấu có thể sẽ được cải thiện.

### 2.2. Ý kiến 2:

\* Công ty CP Tài Việt sở hữu 10 cổ phần tại COMECO có ý kiến như sau:

- Trong định hướng kinh doanh của Công ty có dự báo Nhà nước sẽ sửa Nghị định 83 và Nghị định 95 về kinh doanh xăng dầu cho phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế. Vậy đề nghị COMECO chia sẻ thêm chi phí là bao nhiêu thì phù hợp với thực tế.

- Trong báo cáo của HĐQT năm 2022 chỉ nêu tiêu chí về doanh thu. Đề nghị COMECO chia sẻ thêm sản lượng bán hàng năm 2022 là bao nhiêu.

- Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh trên giả định chiết khấu bán hàng bình quân, nhưng các công ty kinh doanh xăng dầu khác họ xây dựng kế hoạch theo giá dầu. Như vậy giá xăng dầu bao nhiêu thì thị trường xăng dầu sẽ điều hành thuận lợi hơn.

\* Phản hồi của Chủ tọa đại hội: Ông Lê Văn Nghĩa – Chủ tịch HĐQT Công ty trả lời các nội dung như sau:

- Trong báo cáo kết quả quản trị Công ty chỉ có nêu chỉ tiêu doanh thu bởi vì chỉ tiêu này và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế là do ĐHĐCĐ giao. Còn chi tiết về sản lượng bán hàng là bí mật kinh doanh của Công ty nên không thể hiện trong báo cáo mong quý cổ đông thông cảm. Về chi phí để tính giá cơ sở cho phù hợp khi sửa Nghị định 83 và Nghị định 95 thuộc trách nhiệm của doanh nghiệp đầu mối tổng hợp báo cáo các bộ, ngành. COMECO là đơn vị bán lẻ xăng dầu nên không có trách nhiệm tổng hợp chi phí này.

- Về xây dựng giá dầu cũng thuộc trách nhiệm của các doanh nghiệp đầu mối, doanh nghiệp khai thác dầu khí, không thuộc trách nhiệm của doanh nghiệp phân phối như COMECO.

### 2.3. Ý kiến 3:

Bà Trương Đức Hạnh sở hữu 136.250 cổ phần có ý kiến như sau:

- Ngoài kết quả kinh doanh, cổ đông còn quan tâm là COMECO có phát triển ổn định hay không và việc giữ gìn tài sản của Công ty như thế nào. Năm 2022, tình hình kinh doanh xăng dầu đặc biệt khó khăn mà Công ty vẫn phát triển được thêm 01 cửa hàng xăng dầu mới thì đây là nỗ lực rất lớn của COMECO để duy trì sự ổn định và phát triển.

- Xu hướng về thay đổi giá bán lẻ xăng dầu ngày càng có tần suất cao, ban lãnh đạo Công ty cũng cần nghiên cứu để đơn giản hơn cho công tác quản lý trong mỗi lần biến động giá xăng dầu.

- Báo cáo của HĐQT về ban hành các nghị quyết để thực hiện quản lý SXKD rất cụ thể; đề nghị cần bổ sung thêm về kết quả thực hiện để biết các nghị quyết đó đã thực hiện được đến mức độ nào.

Nói chung tình hình kinh doanh năm 2022 có nhiều khó khăn nhưng COMECO có nhiều nỗ lực nên kinh doanh vẫn ổn định. Hi vọng năm 2023 và những năm tới sẽ phát triển thêm.

\* Phản hồi của Chủ tọa đại hội: Ông Lê Văn Nghĩa – Chủ tịch HĐQT Công ty trả lời các nội dung như sau:

- Cảm ơn sự chia sẻ của quý cổ đông; Trong báo cáo kết quả quản trị Công ty, HĐQT đã báo cáo: năm 2022 HĐQT Công ty đã có 31 cuộc họp, điều này thể hiện Công ty có nhiều vấn đề cần phải xử lý. Trong báo cáo của HĐQT đã nêu tất cả các nghị quyết được triển khai đến Ban điều hành để tổ chức thực hiện và hàng kỳ có đánh giá báo cáo mức độ hoàn thành. Chủ tọa đại hội xin ghi nhận ý kiến của cổ đông Trương Đức Hạnh để bổ sung vào báo cáo kỳ sau.

- Định hướng phát triển của COMECO tại Đại hội nhiệm kỳ 2022 – 2026, Công ty đang thực hiện theo đúng định hướng, lộ trình là phát triển kinh doanh xăng dầu, khai thác hạ tầng cơ sở, phát triển dịch vụ tiện ích tại các mặt bằng của mình.

- Đối với khai thác mặt bằng: Sau đại dịch Covid, Công ty đã khôi phục mảng kinh doanh này tương đối ổn định. Tuy nhiên, Nhà nước có nhiều thay đổi về quản lý đất đai theo hướng chặt chẽ hơn nên việc phát triển kinh doanh của Công ty cũng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai.

- Về khoản tiền bồi thường của Dự án Tổng kho xăng dầu COMECO: Công ty đang chờ các cơ quan thẩm quyền của tỉnh Đồng Nai giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Năm 2022, kinh doanh xăng dầu có nhiều biến động dị thường, có lúc hệ thống phân phối bán lẻ có chiết khấu bán hàng bằng không, COMECO phải bù đắp các chi phí vận chuyển, chi phí bán hàng để ổn định kinh doanh. Mặt khác, COMECO kinh doanh mặt hàng đặc biệt phải có giấy phép kinh doanh, trong giai đoạn này bán hàng càng nhiều thì càng lỗ nhưng không thể ngưng bán vì phải chấp hành thời gian bán hàng theo quy định đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Đây cũng là khó khăn trong kinh doanh của Công ty.

#### 2.4. Ý kiến 4:

Ông Trương Ngọc Trí là cổ đông sở hữu 15.000 cổ phần có ý kiến: Đề nghị COMECO chia sẻ thêm về chiết khấu bán hàng, mức chiết khấu bán hàng COMECO có được đàm phán với các nhà đầu mối không hay là hưởng theo quy định của các nhà cung cấp.

Phản hồi của Chủ tọa đại hội: Ông Lê Văn Nghĩa – Chủ tịch HĐQT Công ty trả lời như sau:

- COMECO có 02 cổ đông lớn cũng là 02 doanh nghiệp đầu mối cung cấp xăng dầu cho COMECO. Hai doanh nghiệp này đều có vốn của Nhà nước (Sai Gon Petro đơn vị 100% vốn Nhà nước, PVOIL phần lớn là vốn Nhà nước). Các cổ đông lớn này đầu tư vào COMECO chủ yếu là đầu tư theo chuỗi giá trị để phân phối xăng dầu (COMECO chỉ mua hàng từ 02 đầu mối này). Vì vậy, việc các doanh nghiệp đầu mối bán hàng cho COMECO là hoàn toàn theo cơ chế thị trường, chiết khấu cho COMECO cũng là chiết khấu thị trường. Điều này đồng nghĩa với việc khi chiết khấu thuận lợi thì lợi nhuận của COMECO sẽ cao (trong thực tế có khi đạt 80 đến 90 tỷ/ năm), khi có khó khăn thì chiết khấu COMECO được hưởng cũng khó khăn theo.

- Trong quá trình kinh doanh, Sai Gon Petro và PVOIL luôn bảo đảm đủ nguồn hàng cho COMECO để kinh doanh và phục vụ.

- Để đảm bảo chất lượng xăng dầu: 02 cổ đông lớn không cho phép COMECO mua bên ngoài vì không kiểm soát được chất lượng. Mặt khác, mua nguồn hàng bên ngoài sẽ không ổn định (đặc biệt những lúc thị trường khan hiếm) sẽ ảnh hưởng đến kinh doanh của COMECO. Hi vọng năm 2023 tình hình kinh doanh sẽ thuận lợi hơn.

#### 2.5. Ý kiến 5:

- Bà Trương Đức Hạnh có ý kiến: Qua các ý kiến phản hồi trên của Chủ tọa Đại hội cho thấy môi trường kinh doanh của COMECO rất an toàn vì nguồn hàng xăng dầu COMECO chỉ mua từ hai cổ đông lớn nên chất lượng đảm bảo. Nguồn hàng mua ngoài có thể mang lại lợi nhuận cao hơn nhưng không an toàn. Môi trường kinh doanh xăng dầu nói chung hiện nay rất phức tạp, COMECO duy trì môi trường kinh doanh như thế này là điều kiện để COMECO phát triển bền vững.

- Phản hồi của Chủ tọa đại hội: Ông Lê Văn Nghĩa – Chủ tịch HĐQT Công ty cảm ơn những chia sẻ của cổ đông Trương Đức Hạnh.

### 3. Biểu quyết (bằng văn bản)

#### 3.1. Báo cáo tài chính năm 2022 (đã kiểm toán)

Đại hội đã bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung: Báo cáo tài chính năm 2022 (đã kiểm toán) và kết quả như sau:

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 13.534.343 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

### 3.2. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022

Đại hội đã bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung: *Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022*, trong đó gồm các nội dung chủ yếu đã được kiểm toán như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	TH NĂM 2021	NĂM 2022		SO SÁNH (%)	
				KH	TH	TH 22/ KH 22	TH 22/ TH 21
A	B	C	I	2	3	4(3/2)	5(3/1)
1	Doanh thu	Triệu đồng	2.659.682	3.500.000	4.815.630	137,60	181,06
2	Lợi nhuận trước thuế	-nt-	49.924	37.175	935	2,52	1,87
3	Lợi nhuận sau thuế	-nt-	40.195	30.000	1.278	4,26	3,18
4	Các khoản nộp NS	-nt-	41.893	47.738	44.776	93,80	106,90
5	Cổ tức	%	20	15			

*Ghi chú: Cổ tức năm 2022 chưa thực hiện. Việc chi cổ tức sẽ được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 14/4/2023.*

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 13.534.343 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

### 3.3. Định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Đại hội đã bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung: *Định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023*, kết quả như sau:

#### 3.3.1. Lợi nhuận sau thuế năm 2023:

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 13.534.343 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 7.935.586 cổ phần, chiếm 58,63% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 5.598.757 cổ phần, chiếm 41,37 % tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

**3.3.2. Các nội dung còn lại của định hướng và kế hoạch SXKD năm 2023 (doanh thu, cổ tức và các nội dung khác):**

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 13.534.343 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

**3.4. Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2022**

Đại hội đã bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung: Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2022 và kết quả như sau:

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 13.534.343 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

**3.5. Tờ trình về phân phối lợi nhuận**

Đại hội đã bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung: *Tờ trình phân phối lợi nhuận*, trong đó nội dung chủ yếu như sau:

**a) Phân phối lợi nhuận năm 2022: (số liệu đã được kiểm toán)**

DVT: đồng

SỐ TT	CHỈ TIÊU	TỔN QUỸ ĐẾN 31/12/2022	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2022	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CÁC NĂM TRƯỚC ĐỂ LẠI	TỔN QUỸ SAU PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2022
A	B	1	2	3	4 (1+2+3)
<b>I</b>	<b>Báo cáo thực hiện:</b>		510.000.000		
1	Thù lao HĐQT và BKS		510.000.000		
<b>II</b>	<b>Dự kiến trình ĐHĐCĐ :</b>		768.494.699		
1	Quỹ đầu tư phát triển:	99.685.822.404	-		99.685.822.404
2	Quỹ khen thưởng và phúc lợi: (*)	8.885.533.111	768.494.699	7.515.782.316	17.169.810.126
3	Chi cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 15% (01 cổ phiếu nhận 1.500đ)			21.180.942.000	
4	Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm sau	36.350.171.276		(28.696.724.316)	7.653.446.960
	<b>TỔNG CỘNG (I + II)</b>		1.278.494.699		

Ghi chú: (\*) tình hình trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi năm 2021, 2022 và tồn quỹ đến 31/01/2023:

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021: 8.284.277.015 đồng, năm 2022: 8.284.277.015 đồng.

- Tồn quỹ khen thưởng phúc lợi đến 31/01/2023: 3.808.834.839 đồng.

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 13.534.343 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

**b) Kế hoạch chi cổ tức năm 2023:**

Kế hoạch chi cổ tức năm 2023: tối thiểu 15%.

Tùy thuộc tình hình tài chính của Công ty, ĐHĐCĐ trao quyền cho HĐQT quyết định việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm (nếu có).

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 13.534.343 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

### 3.6. Tờ trình về thù lao cho HĐQT và BKS

Đại hội đã bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung: *Tờ trình về thù lao cho HĐQT và BKS*, gồm các nội dung chính như sau:

Thù lao cho HĐQT và thù lao cho BKS năm 2023 là:

- Thù lao cho HĐQT: Bình quân 8 triệu đồng/ người/tháng.

Trong đó: Chủ tịch HĐQT: 10 triệu đồng/tháng, TV HĐQT: 7,5 triệu đồng/ người/tháng

- Thù lao cho BKS: Bình quân 5 triệu đồng/ người/tháng.

Trong đó: Trưởng BKS: 5 triệu đồng/tháng, TV BKS: 5 triệu đồng/ người/tháng

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 13.534.343 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

### 3.7. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán

Đại hội đã bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung: *Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán*, gồm các nội dung chính như sau:

a) Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn một công ty ký hợp đồng kiểm toán năm 2023:

- + Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
- + Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- + Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)

b) Giao cho HĐQT quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong số các công ty theo đề xuất của BKS nêu trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty; và giao Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn đúng quy định của pháp luật.

c) Ban Kiểm soát thực hiện giám sát chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính theo quy định.

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 13.534.343 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 13.534.343 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết.

### 3.8. Tờ trình về chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công ty

Đại hội đã bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung: *Tờ trình về chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công ty* và kết quả như sau:

a) Hợp đồng của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn (PVOIL Sài Gòn), là người có liên quan của PV OIL - cổ đông sở hữu 44,79% cổ phần phổ thông của COMECO:

- Sản lượng xăng dầu mua là: 44,79% ± (1%)/sản lượng năm.
- Giá trị hợp đồng: 1.800 tỷ đồng (± 4%). Giá trị hợp đồng này được xác định trên cơ sở tỷ lệ sản lượng mua hàng nêu trên nhân với giá bán lẻ xăng dầu bình quân tại thời điểm hợp đồng mua xăng dầu được ký kết (Giá trị hợp đồng mua thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với mức 1.800 tỷ đồng)

Tổng số phiếu có quyền tham gia biểu quyết là 7.209.327 cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : 7.209.327 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : 7.209.327 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.

b) Hợp đồng của Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Tp.Hồ Chí Minh (Saigon Petro), cổ đông sở hữu 39,65% cổ phần phổ thông của COMECO:

- Sản lượng xăng dầu mua là: 39,65% ± (1%)/sản lượng năm.



- Giá trị hợp đồng: 1.600 tỷ đồng ( $\pm 4\%$ ). Giá trị hợp đồng này được xác định trên cơ sở tỷ lệ sản lượng mua hàng nêu trên nhân với giá bán lẻ xăng dầu bình quân tại thời điểm hợp đồng mua xăng dầu được ký kết (Giá trị hợp đồng mua thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với mức 1.600 tỷ đồng).

Tổng số phiếu có quyền tham gia biểu quyết là **7.935.586** cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : **7.935.586** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : **7.935.586** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.

c) Đối với phần sản lượng xăng dầu tương ứng với 15,56% tỷ lệ góp vốn, giá trị hợp đồng: 600 tỷ đồng ( $\pm 4\%$ ), thì việc mua xăng dầu được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Cách thức thực hiện như sau:

- Đối với các mặt hàng PVOIL và Saigon Petro cung cấp được: COMECO cân đối và quyết định ưu tiên việc mua hàng của PVOIL/PVOIL Sài Gòn hoặc Saigon Petro trên cơ sở hàng hóa, giá cả, chiết khấu, phương thức thanh toán, giao nhận,... phải đảm bảo tính cạnh tranh để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Đối với các mặt hàng PVOIL và Saigon Petro không cung cấp được: COMECO chủ động cân đối và quyết định mua trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật.

Tổng số phiếu có quyền tham gia biểu quyết là **13.534.343** cổ phần.

- Số phiếu hợp lệ: : **13.534.343** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: : **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu tán thành : **13.534.343** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành : **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến : **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần của cổ đông có quyền tham gia biểu quyết.

### Phần III

## BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ

### 1. Thông qua Biên bản ĐHĐCĐ

Bà Nguyễn Thị Kim Thiện - Thư ký Đại hội đọc Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và được Đại hội bỏ phiếu biểu quyết thông qua biên bản ĐHĐCĐ bằng cách giơ thẻ biểu quyết với tổng số phiếu tham gia biểu quyết là **13.534.343** cổ phần.

